

Số 51/BC-TCKH

Than Uyên, ngày 14 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO PHÂN TÍCH
Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện năm 2021

Thực hiện Công văn số 1665/UBND-CV ngày 06/6/2022 của UBND huyện Than Uyên về việc chuẩn bị nội dung sơ kết công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính 6 tháng đầu phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

Căn cứ Báo cáo tổng kết chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, Ngành và địa phương tỉnh Lai Châu năm 2021. Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo phân tích các ưu điểm đã đạt được và làm rõ các tiêu chí chưa đạt tại bảng xếp hạng chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh trong việc thực hiện chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) của huyện năm 2021 cụ thể như sau:

I. Tình hình chung

Nhận được sự quan tâm của chỉ đạo sát sao của TT Huyện Ủy, HĐND, lãnh đạo UBND huyện, cùng với sự nỗ lực của các phòng ban chuyên môn và UBND các xã thị trấn trong việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của huyện, tiếp tục phát huy những chỉ số được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao và nỗ lực khắc phục các mặt còn hạn chế của chỉ số thấp tại các cơ quan, đơn vị trong hoạt động quản lý điều hành để tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi hơn nữa cho cộng đồng doanh nghiệp.

Phòng Tài chính – Kế hoạch đã tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 18/01/2022 về Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện Than Uyên năm 2022, giao nhiệm vụ cho các cơ quan chức năng tham mưu triển khai nhiệm vụ được phân cấp, nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong sử dụng ngân sách nhà nước có hiệu quả, tiết kiệm

Trong 10 chỉ số thành phần thì huyện có 03 chỉ số thành phần được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao gồm: Ứng dụng công nghệ thông tin (9,58/10 điểm); Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất (7,73/10 điểm); Tính minh bạch và tiếp cận thông tin (7,49/10 điểm).

II. Các chỉ số thành phần dựa trên kết quả điều tra xã hội học

1. Chỉ số thành phần “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”

Hướng dẫn thực hiện TTHC dễ hiểu, dễ thực hiện; cung cấp đầy đủ biểu mẫu TTHC; niêm yết công khai các thủ tục hành chính, các văn bản, công khai minh bạch phí và lệ phí được thực hiện nghiêm túc tại Bộ phận một cửa của UBND

huyện; UBND các xã, thị trấn và tại các cơ quan đơn vị có thủ tục hành chính được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao

2. Chỉ số thành phần “Tính năng động của địa phương”

Trong năm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 nên việc tổ chức gặp mặt đối thoại giữa Lãnh đạo UBND huyện với các doanh nghiệp bị lùi thời gian so với dự kiến đề ra. (*Dự kiến kế hoạch tổ chức trong tháng 6 nhưng lùi lại đến tháng 9 mới thực hiện*).

3. Chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”

Chỉ này được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá khá cao, do UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có thủ tục hành chính phối hợp với Bộ phận một cửa thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết các TTHC xuống nhưng vẫn đảm bảo thành phần hồ sơ (*kinh doanh khí giảm thời gian từ 15 ngày xuống còn 07 ngày; lĩnh vực tôn giáo từ 25 ngày xuống còn 15 ngày*).

4. Chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức”

Doanh nghiệp đánh giá cao sự nỗ lực của địa phương trong công tác cải thiện hiện tượng cán bộ gây khó khăn, những nhiều để DN phải trả khoản chi phí không chính thức.

Tại chỉ số thành phần này huyện Than Uyên được xếp trong nhóm trung bình khá, với mức điểm là 6,42 điểm.

5. Chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng”

Việc tiếp cận thông tin, cơ hội kinh doanh; tiếp cận các nguồn vốn, thực hiện các TTHC, dịch vụ công chưa cao do quy mô sản xuất còn nhỏ, các sản phẩm sản xuất ra chưa đáp ứng hết được nhu cầu của thị trường, việc trưng bày, bán và giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng còn hạn chế do chưa có sự đầu tư về quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Mức độ sử dụng dịch vụ công của người dân và các tổ chức chưa nhiều. Với chỉ số thành phần này huyện Than Uyên đứng thứ 3 với số điểm là 5,15.

6. Chỉ số thành phần “Hỗ trợ doanh nghiệp”

Đã thực hiện tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai các chủ trương, chính sách mới, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp nhanh chóng hoàn thành các thủ tục hồ sơ còn vướng mắc; Tổ chức các buổi đối thoại giữa lãnh đạo UBND huyện với các DN, HTX định kỳ 2 lần/năm, tiếp thu, thay đổi hoạt động quản lý hành chính nói chung sau cuộc đối thoại.

Tại chỉ số này huyện được xếp nhóm trung bình với 5,97 điểm.

7. Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý”

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đăng tải thông tin các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến DN trên Trang thông tin điện tử của huyện. Thực hiện tốt công tác tiếp cận và giải quyết khiếu nại tố cáo, phản ánh,

kiến nghị theo thẩm quyền. Bên cạnh đó, chỉ tiêu: “*Thực thi văn bản pháp luật nhất quán giữa các nhóm đối tượng*” và “*Văn bản pháp luật được SBN điều chỉnh phù hợp và kịp thời với thực tế sản xuất, kinh doanh của DN*” chưa nhận được sự đánh giá cao của cộng đồng doanh nghiệp. Chỉ số này huyện Than Uyên có số điểm là 2,8 điểm, đứng thứ 8/8 huyện, TP.

8. Chỉ số thành phần “Vai trò người đứng đầu”

Chỉ số thành phần năm 2021 đạt thấp so với năm 2020, đứng thứ 8/8 huyện, TP. Chỉ số này cần cải thiện các nội dung sau: Nâng cao vai trò của người đứng đầu thông qua chỉ đạo việc tuân thủ kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành công vụ; hành động cụ thể và thiết thực để giải quyết các vấn đề của DN sau buổi tham vấn, đối thoại.

9. Chỉ số thành phần “Ứng dụng công nghệ thông tin”

Tại chỉ số này huyện Than Uyên đứng vị trí thứ nhất với tổng điểm là 9,58 điểm. Việc cập nhật, đăng tải các thông tin công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện được diễn ra thường xuyên, việc sử dụng chữ ký số phát hành các văn bản đạt tỷ lệ cao.

10. Chỉ số thành phần “Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất”

Chỉ số này huyện Than Uyên đứng thứ 3 với tổng điểm là 7,73 điểm được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao và kỳ vọng địa phương cải thiện tốt hơn nữa trong giải quyết vướng mắc về đất đai gây bức xúc tại địa phương.

III. Nguyên nhân

1. Nguyên nhân khách quan

Do thay đổi đội ngũ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn dẫn đến việc đề nghị cấp đổi chữ ký số, chứng thư số chưa kịp thời, làm ảnh hưởng hưởng đến tỷ lệ ban hành văn bản chữ ký số còn chưa cao.

Do huyện nằm ở vị trí xa trung tâm tỉnh, trong khi hệ thống giao thông nội huyện đi lại khó khăn là hạn chế của huyện trong thu hút nguồn nhân lực trình độ cao, tiếp cận được các thị trường có sức tiêu dùng lớn.

Do ảnh hưởng tình hình chung của dịch bệnh Covid-19.

2. Nguyên nhân chủ quan

Do cộng đồng doanh nghiệp có một số hoạt động sản xuất kinh doanh quy mô còn nhỏ việc tiếp cận các nguồn vốn vay còn hạn chế; năng suất sản xuất sản phẩm chưa đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng.

Trang thông tin điện tử huyện chưa có dịch vụ hỗ trợ hỏi – đáp trực tuyến

Các chính sách khuyến khích phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhiều nhưng không có kinh phí thực hiện hoặc khó tiếp cận đối với các hình thức KTTT.

Chưa tích hợp và đồng bộ dữ liệu của phần mềm một cửa điện tử với của tỉnh và các phần mềm riêng của Bộ, ngành trung ương như: Hệ thống quản lý cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể, Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã dẫn đến công chức tại Bộ phận một cửa phải làm hai lần trong cùng một công việc trên hai phần mềm khác nhau, gây lãng phí thời gian và nhân lực.

IV. Phương hướng nhiệm vụ

Tăng cường công tác tuyên truyền tới Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp cho thấy sự nỗ lực và quyết tâm của các cấp chính quyền trong nâng cao chỉ số DDCI của huyện thời gian tới.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết thủ tục hành chính công; trang tin điện tử cần nâng cấp giao diện nhiều tiện ích hơn...

Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Thường xuyên cập nhật định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, công khai các quy hoạch trên Trang thông tin điện tử của huyện tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình tìm kiếm cơ hội đầu tư.

Tổ chức các buổi đối thoại, chủ trương giải quyết các vấn đề sau đối thoại có hiệu quả; chỉ đạo các phòng ban liên quan nhanh chóng hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp hoàn thành các thủ tục, hồ sơ còn vướng mắc hoặc đang triển khai thực hiện.

V. Giải pháp thực hiện

1. Thường xuyên tổ chức và cử cán bộ tham gia các buổi đối thoại giải đáp các vướng mắc với cộng đồng doanh nghiệp. Nắm bắt và có phương án xử lý những bất cập, vướng mắc trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình; Chủ động tham mưu và đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp cụ thể để hỗ trợ cộng đồng DN, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện; Chủ động thực hiện các biện pháp hợp lý và hiệu quả nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong các trường hợp thiên tai, dịch bệnh.

2. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cộng đồng doanh nghiệp. Thực hiện hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch vì lợi của doanh nghiệp và có kiến nghị, đề xuất điều chỉnh các văn bản pháp luật phù hợp và kịp thời với thực tế sản xuất, kinh doanh. Nâng cao công tác giải quyết khiếu nại.

3. Kiên trì cải thiện văn hoá ứng xử của công chức và hệ thống chính quyền; Giám sát và có biện pháp kịp thời chấn chỉnh/xử lý các cán bộ có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn được DN phản ánh.

4. Công khai các thông tin trên Trang thông tin điện tử huyện, công bằng trong cách tiếp cận thông tin, cơ hội kinh doanh, tiếp cận các nguồn vốn nhà nước trong cộng đồng doanh nghiệp.

5. Bộ phận một cửa các cấp chủ động hướng dẫn, tư vấn người dân và doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC, nâng cao việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, đôn đốc bộ phận một cửa chủ động tiếp nhận và trả kết quả TTHC đảm bảo đúng thời gian quy định.

Trên đây là báo cáo phân tích chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, kính gửi phòng Nội vụ tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Văn Sơn